

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo quyết định số 234/QĐ-CDKTKT ngày tháng năm 2021
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: Thiết Kế và Quản Lý Website

Mã ngành, nghề: 5480215

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy - Tín chỉ

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THCS hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2 năm (4 học kỳ)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Học sinh sau khi tốt nghiệp sẽ đạt được trình độ trung cấp ngành Thiết kế và quản lý Website có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn tương ứng để đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực và yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong lĩnh vực thiết kế web và có cơ hội học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở bậc học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

1.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN, pháp luật của Nhà nước Việt Nam.
- Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.
- Nhận thức được những vấn đề về quốc phòng an ninh trong tình hình mới.



1.2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Trình bày được một số kiến thức liên quan đến công nghệ thông tin cơ bản.
- Phân biệt được các thành phần chính của màn hình: Word, Excel, PowerPoint.
- Trình bày được một số thuật ngữ tiếng Anh giao tiếp và chuyên ngành
- Mô tả và diễn đạt được các vấn đề thẩm mỹ trong các thể loại nghệ thuật
- Phát hiện và nhận biết được giá trị thẩm mỹ cơ bản trong các sản phẩm, tác phẩm
- Cách thức giải quyết bài toán trên máy tính dựa trên ngôn ngữ lập trình C.

1.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Thiết kế hình vẽ, màu sắc trong hội họa.
- Tạo website cho desktop và mobile
- Liệt kê được công cụ xử lý ảnh Photoshop
- Tạo tương tác cho trang web bằng JavaScript, Bootstrap.
- Sử dụng Bootstrap trong thiết kế trang web.
- Mô tả được các thành phần cơ bản một website
- Phân tích được cơ sở dữ liệu.
- Liệt kê được trình tự các bước xây dựng website sử dụng PHP và MySQL.

1.2.2. Kỹ năng:

1.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Ứng dụng được công nghệ thông tin cơ bản.
- Sử dụng thành thạo công cụ vẽ thông dụng (Photoshop, Adobe Illustrator).
- Thiết kế được các ấn phẩm (banner quảng cáo, brochure, poster, catalogue).
- Thực hiện được các công việc liên quan tới thẩm mỹ, đồ họa theo yêu cầu.
- Tạo được các sản phẩm thân thiện, hiệu quả và đẹp mắt.
- Sử dụng thành thạo công cụ thiết kế web.
- Thiết kế được cơ sở dữ liệu theo yêu cầu.
- Lập trình và phát triển được các ứng dụng web.
- Xây dựng được các Website phục vụ quảng cáo, giới thiệu sản phẩm.

1.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp đạt trình độ tương đương trình độ A2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Tin học: Ứng dụng được các kỹ năng tin học vào công việc đạt trình độ kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản

- Kỹ năng mềm: Có khả năng giao tiếp tốt, rèn luyện được kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Nâng cao tinh thần yêu nước, chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước.
- Rèn luyện được tác phong công nghiệp, trung thực trong công tác.
- Không ngừng học tập và sáng tạo trong công việc
- Có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp.
- Nhiệt huyết, cẩn thận, chăm chỉ, có trách nhiệm với công việc.
- Thể hiện tinh thần tập thể, đoàn kết và phát huy tối đa năng lực cá nhân.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Nhân viên văn phòng;
- Chuyên viên thiết kế đồ họa web;
- Chuyên viên lập trình giao diện web;
- Chuyên viên phát triển ứng dụng web.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn: **23**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **65** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: **255** giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: **1455** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **354** giờ; Thực hành, bài tập và kiểm tra: **1356** giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	96	145	14
MH2072101	Tiếng anh	4	90	32	53	5
MH2101201	Tin học	2	45	15	29	1
MH2108019	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH2108103	Pháp luật	1	15	9	5	1

H
 ỨNG
 ĐẢNH
 KỸ TH
 NH PH
 HÍ M
 ★

Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập	Kiểm tra
MH2109105	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH2109020	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
II	Các môn chuyên môn	53	1455	258	1141	56
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	17	390	118	254	18
MH2012104	An toàn lao động	3	60	28	30	2
MH2012133	Mỹ thuật	3	75	15	56	4
MH2012134	Lập trình cơ bản	3	75	15	56	4
MĐ2012103	Tin học 2	3	75	15	56	4
MH2012135	Thiết kế ý tưởng	2	45	15	28	2
MH2101097	Tiếng Anh chuyên ngành tin học	3	60	30	28	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên ngành	27	840	95	719	26
MĐ2012105	Xử lý ảnh	3	75	15	56	4
MĐ2012113	Thiết kế đồ họa 2D	3	75	15	56	4
MH2012136	Thiết kế Web	3	75	15	56	4
MH2012137	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	75	15	56	4
MĐ2012138	Hệ quản trị nội dung Web	1	30	5	23	2
MĐ2012139	Thiết kế giao diện Web	3	75	15	56	4
MĐ2012140	Lập trình web	3	75	15	56	4
MĐ2012141	Thực tập tốt nghiệp	8	360	0	360	0
MĐ2012142	Khóa luận tốt nghiệp	6	270	0	270	0
II.3	Môn tự chọn (chọn 1 trong 3)	3	75	15	56	4
MĐ2012143	Kỹ thuật chụp ảnh	3	75	15	56	4
MĐ2012144	Thiết kế đồ họa	3	75	15	56	4
MĐ2012145	SEO Website	3	75	15	56	4
II.4	Môn thay thế khóa luận	6	150	30	112	8
MĐ2012146	Lập trình giao diện web	3	75	15	56	4

Mã môn học, mô đun	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập	Kiểm tra
MĐ2012147	Xây dựng ứng dụng web	3	75	15	56	4
Tổng cộng		65	1710	354	1286	70

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm mẫu BM7b)

5. Hướng dẫn sử dụng chương trình: Chương trình đào tạo theo hình thức tín chỉ

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình môn học, chương trình mô đun.

5.3. Thực tập tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải tích lũy 45 tín chỉ mới đủ điều kiện thực tập tốt nghiệp.
- Người học học hết chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp. (Điều kiện xét thực hiện khóa luận: điểm trung bình tích lũy của các học kỳ 1, 2 và 3 lớn hơn 7.0 và tất cả các môn đều đạt).
- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp (trình độ trung cấp) và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp cho người học theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.4. Các chú ý khác:

Ngoài những môn học trong chương trình đào tạo, người học cần phải học bổ sung các môn học như sau nhằm đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định:

- Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Học các lớp bổ sung và thi đạt kỳ thi chuẩn đầu ra của trường tương đương trình độ A2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Kỹ năng mềm: Học lớp bồi dưỡng Kỹ năng mềm.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Đức Khiêm

**TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT - KT**

Hồ Văn Nhất

TRƯỞNG KHOA

Lê Như Dzi